**Sở Giáo dục và Đào tạo ...**

**Đề thi Giữa kì 2 - Môn: Tin học 12**

**Năm 2025**

*Thời gian làm bài: phút*

**(Đề 1)**

***PHẦN I:*Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1.** Khi khai báo nhiều giá trị cho một thuộc tính của Cascading Style Sheets (CSS), chúng ta sử dụng dấu gì để phân cách?

A. Dấu phẩy.

B. Dấu chấm phẩy.

C. Dấu hai chấm.

D. Dấu gạch ngang.

**Câu 2.**Trong các khai báo Cascading Style Sheets (CSS), khai báo nào là đúng cú pháp?

A. h1{color: Blue;}

B. h1 color: Blue;

C. h1= {color: Blue}

D. h1(color: Blue;)

**Câu 3.**Nội dung phần *body* trong tệp *home.html* có đoạn HTML như sau:

<h2 id = “dautrang”> Đầu trang </h2>

          Phương án nào dưới đây là đúng khi khai báo siêu liên kết đến phần tử *h2* thông qua định danh *“dautrang”* trong cùng một trang web?

A. <a href = "dautrang"> Về đầu trang </a>

B. <a href = "#dautrang "> Về đầu trang </a>

C. <a href = "dautrang.html"> Về đầu trang </a>

D. <a href = "https://www. dautrang.vn"> Về đầu trang </a>

**Câu 4.**Nếu muốn đoạn văn bản có nội dung “Thông tin liên hệ” chữ màu xanh dương thì đoạn mã HTML nào sau đây là đúng?

A. <p style="color: blue;">Thông tin liên hệ </p>

B. <p style color= "blue" >Thông tin liên hệ </p>

C. <p style=color: "blue";>Thông tin liên hệ </p>

D. <p style="color: "blue";">Thông tin liên hệ </p>

**Câu 5.**Câu nào sau đây mô tả đúng chức năng của Cascading Style Sheets (CSS)?

A. Chỉ giúp định dạng nội dung văn bản.

B. Không ảnh hưởng đến cấu trúc của trang web.

C. Giúp trang web trở nên đẹp mắt hơn.

D. Cho phép tách biệt nội dung khỏi cách trình bày.

**Câu 6.**Để hiển thị nội dung của trang *Thongtin.html* trong trang web *Index.html*, thì trong trang *Index.html* ta sẽ sử dụng câu lệnh nào trong các câu lệnh sau đây?

A. <a href="Thongtin.html" target="\_blank"> Thông tin </a>

B. <a href="Thongtin.html" target="\_seft"> Thông tin </a>

C. <link rel="stylesheet" type="text/css" href="Thongtin.html">

D. <iframe src="Thongtin.html" width="300" height="300"></iframe>

**Câu 7.**Muốn định dạng phần văn bản “Nội dung” của danh sách có thứ tự bắt đầu bằng kí tự “C” ta sử dụng câu lệnh nào trong các câu lệnh sau đây là đúng?

A. <ol type="A" start="3"><li>Nội dung</li></ol>

B. <ol type="A" start="C"><li>Nội dung</li></ol>

C. <ol type="C"><li>Nội dung</li></ol>

D. <ul type="A" start="C"><li>Nội dung</li></ul>

**Câu 8.**Trong phần thông tin đăng nhập trên trang web được viết bằng HTML, nơi nhập mật khẩu của người dùng chỉ cho phép hiển thị dấu chấm tròn thì thuộc tính *type* của phần tử *input* ta cần gán giá trị nào sau đây?

A. “password”.

B. “radio”.

C. “button”.

D. “text”.

**Câu 9.**Nhóm nghề nào dưới đây không thuộc nhóm nghề dịch vụ trong ngành công nghệ thông tin?

A. Kỹ thuật viên công nghệ thông tin.

B. Kỹ sư an toàn thông tin.

C. Kỹ sư phần mềm.

D. Kỹ sư quản trị mạng.

**Câu 10.**Công việc chính của kỹ sư an toàn thông tin bao gồm việc nào sau đây?

A. Thiết lập và bảo trì hệ thống mạng

B. Xây dựng và duy trì giải pháp an toàn dữ liệu

C. Sửa chữa phần cứng máy tính

D. Lắp đặt thiết bị phần cứng

**Câu 11.**Điều nào sau đây là nhiệm vụ của kỹ thuật viên công nghệ thông tin trong một doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng?

A. Phát triển phần mềm mới

B. Thiết lập kết nối mạng và khắc phục sự cố dịch vụ

C. Xây dựng và duy trì giải pháp bảo mật

D. Quản lý dữ liệu của khách hàng

**Câu 12.**Kỹ sư quản trị mạng có nhiệm vụ nào dưới đây?

A. Quản lý và tối ưu hóa hoạt động của hệ thống mạng

B. Cài đặt phần mềm cho máy tính cá nhân

C. Sửa chữa thiết bị phần cứng

D. Phát triển ứng dụng phần mềm

***PHẦN II:*Câu trắc nghiệm đúng sai.** **Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý A. B. C. D. ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai**

**Câu 1.** Trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai khi nói về GIS và kĩ sư GIS?

A. GIS tạo ra các bản đồ số tuỳ theo mục đích ứng dụng.

B. Kĩ sư GIS đo đạc và vẽ bản đồ.

C. Kĩ sư GIS số hoá các bản đồ đã có.

D. Kĩ sư GIS xây dựng bản đồ số với dữ liệu địa lí kết hợp với các nguồn dữ liệu của lĩnh vực ứng dụng.

**Câu 2.** Giả sử có một văn bản HTML có một số thẻ như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | <!DOCTYPE html> |
| 2 | <html> |
| 3 | <head> |
| 4 | <style> |
| 5 | p {text-align: center; color: blue;} |
| 6 | </style> |
| 7 | </head> |
| 8 | <body> |
| 9 | <p>Hãy tin rằng bạn đủ thông minh, tỉnh táo và sự tự tin để chinh phục những đỉnh cao!</p> |
| 10 | <p Hãy tin rằng bạn đủ thông minh, tỉnh táo và sự tự tin để chinh phục những đỉnh cao!</p> |
| 11 | </body> |
| 12 | </html> |

Một số bạn đưa ra ý kiến như sau:

a) Có khai báo bộ chọn phần tử ở dòng (5).

b) trong dòng (5) thuộc tính color có giá trị red.

c) Trong dòng (5) có 4 thuộc tính.

d) Để hiển thị nội dung (Yêu cầu: Màu đỏ, căn giữa).

Ta có thể dùng các thẻ theo thứ tự sau: (1)à (2)à (3)à(4)à (5)à (6)à(7)à(8)à(9)à(11)à(12).

**Phần III: Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.**

**Câu 1.**Cho khai báo định dạng: p { width: 50px; height: 40 px; padding:5px; border: 2 px solid; margin : 4px;}. Khi đó, số pixel cho độ dày của khung viền là bao nhiêu?

**Câu 2.**Thẻ nào trong HTML dùng để tạo liên kết (hyperlink)? Câu trả lời bằng số ký tự của tên thẻ đó, bao gồm cả dấu < và >).

**Câu 3.**Số giá trị của thuộc tính text –align trong CSS cơ bản có thể dùng để căn chỉnh văn bản (text alignment)?  
**Câu 4.**Có bao nhiêu kỹ năng chính mà một chuyên gia an toàn thông tin cần có? **Phần IV. Tự luận.**

**Câu 1.** CSS có những cách nào để áp dụng kiểu dáng cho một trang web? Phân biệt giữa CSS nội tuyến (inline), CSS nội bộ (internal) và CSS ngoài (external).

**Câu 2.** Hãy viết đoạn mã HTML và CSS để tạo một trang web đơn giản bao gồm các thành phần sau:

• Một tiêu đề chính (h1) hiển thị tên trang web.

• Một đoạn văn bản mô tả ngắn về nội dung trang web.

• Một hình ảnh minh họa được chèn vào bằng thẻ <img>.

• Một liên kết đến một trang web khác.

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. Phần trắc nghiệm nhiều đáp án.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đ.A | A | A | B | A | D | D | A | A | C | B | B | A |

**II. Phần trắc nghiệm đúng sai.**

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác mỗi ý trong 1 câu hỏi được **0,25** điểm.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Lệnh hỏi** | **Đáp án (Đ/S)** |  |
| **1** | a | Đ |  |
| b | S |
| c | S |
| d | Đ |
| **2** | a | Đ |  |
| b | S | Chữ màu xanh (blue) |
| c | S | Có 2 thuộc tính |
| d | S | Các lệnh ở trong bài định nghĩa màu chữ là đỏ. |

**III. Phần câu hỏi trả lời ngắn.**

Mỗi câu trả lời đúng được 0.5 điểm.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Đáp án** | **Giải thích** |
| 1 | 2 | Độ dày viền được xác định trong giá trị của thuộc tính Boder |
| 2 | 3 | Thẻ dùng để tạo liên kết là : <a> |
| 3 | 4 | *Các giá trị của thuộc tính text – align:*left, right, center, justify) |
| 4 | 3 | Các kỹ năng chính của một chuyên gia an toàn thông tin: Kỹ thuật, Pháp lý, Quản lý rủi ro |

**IV. Phần tự luận**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| 1 | - CSS nội tuyến: Trong thuộc tính style của thẻ HTML, Thay đổi nhanh trên từng phần tử vì vậy Khó quản lý, không tái sử dụng  <p style = “color:red”;>    </p>  - CSS nội bộ: Trong thẻ <style> trong <head> của HTML, Dễ quản lý trong một trang duy nhất, Không dùng chung cho nhiều trang  CSS ngoài: Trong file .css riêng, liên kết bằng <link>, Dễ quản lý, tái sử dụng trên nhiều trang   Phải tải file CSS riêng | 0.5          0.5 |
| 2 | <!DOCTYPE html>  <html lang="vi">  <head>      <meta charset="UTF-8">      <meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1.0">      <title>Trang Web Đơn Giản</title>      <style>          body {              font-family: Arial, sans-serif;              text-align: center;              background-color: #f4f4f4;              margin: 0;              padding: 20px;          }            header {              background-color: #4CAF50;              color: white;              padding: 10px;              border-radius: 5px;          }          h1 {              margin: 0;          }          main {              margin-top: 20px;          }          img {              width: 400px;              border-radius: 10px;              box-shadow: 2px 2px 10px rgba(0, 0, 0, 0.2);          }          a {              color: #007BFF;              text-decoration: none;              font-weight: bold;          }          a:hover {              text-decoration: underline;          }      </style>  </head>  <body>      <header>          <h1>Chào mừng đến với Trang Web của Tôi</h1>      </header>      <main>          <p>Đây là một trang web đơn giản, nơi tôi chia sẻ thông tin hữu ích và hình ảnh minh họa.</p>          <img src="https://via.placeholder.com/400" alt="Hình ảnh minh họa">          <p>Khám phá thêm tại <a href="https://www.example.com" target="\_blank">trang web này</a>.</p>      </main>  </body>  </html> | 0.5                0.5                                                                      0.25      0.25    0.25  0.25 |